

Số: 330 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 16 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới
06 tháng đầu năm 2021

Thực hiện Công văn số 2355/LĐTBXH-BĐG ngày 22/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc báo cáo thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới 06 tháng đầu năm 2021. Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo cụ thể như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI

1. Tình hình xây dựng, ban hành, thực hiện chính sách, pháp luật bình đẳng giới và thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng chính sách, pháp luật, chương trình, kế hoạch

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 12/4/2021 về việc thực hiện Chương trình “Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 12/4/2021 về việc thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

- Xét chọn khen thưởng Bằng khen Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho 03 tập thể, 03 cá nhân dịp tổng kết Chiến lược, Chương trình, Đề án về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Ban hành đầy đủ, kịp thời các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn triển khai các kế hoạch của tỉnh về công tác bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2021.

2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện thành phố; Ban VSTBCPN các cấp đã tích cực, chủ động tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt thực hiện tốt Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20-01-2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới; Công văn số 657-CV/TU ngày 14-5-2018 của Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW; Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) và Chương trình hành động số 17-CTr/TU của Tỉnh ủy về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; các kế hoạch giai đoạn 2021-2025 của tỉnh về bình đẳng giới, VSTBCPN và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới.

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ; tăng cường phụ nữ tham gia lĩnh vực chính trị trong đợt bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV, Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Vận



động cộng đồng chủ động, tích cực hành động nhằm thực hiện hiệu quả các chính sách, chương trình về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, nâng cao vai trò, vị trí của phụ nữ, góp phần thực hiện các Chương trình, Đề án liên quan về bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn đến năm 2025.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 12/4/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình “Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh; triển khai các hoạt động, mô hình thiết thực; lồng ghép với phong trào “Chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phong trào phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội”. Tăng cường phổ biến kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ, ngăn ngừa bạo lực, xâm hại đối với phụ nữ và trẻ em.

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh như: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục thực hiện tốt Chương trình phối hợp số 16/CTPH-HLHPN-CA-VKSND-TAND-SLĐTBXH ngày 04/10/2020, trong công tác bảo vệ an toàn cho phụ nữ và trẻ em gái giai đoạn 2019-2022.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh thực hiện tốt Chương trình phối hợp số 18/CTr-PHLN ngày 17/4/2020 giai đoạn 2020-2022. Báo cáo Vụ Bình đẳng giới tổng hợp thông tin các cơ quan, tổ chức trong công tác phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh. Cấp phát 40 cuốn “danh bạ địa chỉ cơ quan, tổ chức hỗ trợ phụ nữ và trẻ em bị bạo lực, xâm hại” do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hỗ trợ; phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và Tỉnh đoàn tuyên truyền về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em; phối hợp với Trung tâm Hoạt động Thanh thiếu niên thực hiện 05 cuộc tuyên truyền, trang bị kiến thức, kỹ năng sống cho trẻ em về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em. Duy trì, nhân rộng 02 mô hình dịch vụ tư vấn hỗ trợ về bình đẳng giới, 02 mô hình phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; kịp thời phối hợp liên ngành can thiệp, hỗ trợ các trường hợp trẻ em bị mua bán, bạo lực, xâm hại.

3. Công tác quản lý nhà nước về bình đẳng giới

a) Số lượng cán bộ chuyên trách làm công tác bình đẳng giới tại cấp tỉnh/huyện/xã:

Cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ từ tỉnh đến cơ sở đều là kiêm nhiệm. Chưa có cán bộ chuyên trách.

b) Nâng cao năng lực thực hiện công tác bình đẳng giới:

Thực hiện tốt công tác tổ chức bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Tỉnh đã tổ chức 18 lớp tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho 2.100 nữ ứng cử viên đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

c) Kinh phí địa phương và huy động dành cho hoạt động bình đẳng giới:

Năm	Kinh phí (triệu đồng)		Ghi chú
	Chi thường xuyên	Huy động (dự kiến)	
2020	450	0	
2021	476	0	

4. Đánh giá tình hình chung triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới

Nhìn chung, các mục tiêu thực hiện quyền bình đẳng của phụ nữ gắn với kết quả thực hiện chính sách đối với địa phương được thực hiện khá đầy đủ. Hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ tỉnh Kiên Giang đạt một số kết quả tương đối tốt. Tuy nhiên, vẫn còn một số mặt hạn chế nhất định, cụ thể như Thành viên Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ tỉnh đa phần là kiêm nhiệm nên đôi lúc tham gia hoạt động chưa đều, Trong xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cũng như báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chưa đề cập nhiều đến yếu tố nữ, các chỉ số về nữ chưa thể hiện đầy đủ để làm cơ sở cho nhận xét, đánh giá. Nhận thức của một bộ phận cán bộ, Nhân dân còn hạn chế, còn xem nhẹ vai trò của phụ nữ trong đời sống xã hội; vẫn còn nhiều phụ nữ tự ti, an phận nên làm ảnh hưởng đến hiệu quả chung.

Phần II

TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU QUỐC GIA VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030. Ngày 29/7/2021, UBND đã ban hành Kế hoạch số 152/KH-UBND thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp trên địa bàn tỉnh, nên UBND tỉnh chưa tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Phần III

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19 ĐẾN VIỆC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI GIAI ĐOẠN 2021-2030

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp và đang tiếp tục lây lan với tốc độ nhanh chóng trong cộng đồng, UBND tỉnh Kiên Giang đã ban hành Quyết định thực hiện giãn cách xã hội số 1777/QĐ-UBND ngày 18/7/2021 về việc áp dụng các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Đại dịch Covid-19 đã gây nhiều tác động ảnh hưởng đến hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới và Chiến lược

quốc gia về bình đẳng giới vì thế cũng bị ảnh hưởng, một số nội dung theo kế hoạch chưa tổ chức thực hiện được.

Phần IV

ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung đã đề ra, nhất là quan tâm những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của phụ nữ. Cơ quan tham mưu phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể có liên quan và các địa phương, chính quyền các cấp quan tâm tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động. Đến nay đã triển khai rộng rãi từ tỉnh đến cơ sở, đề ra kế hoạch thực hiện với sự tham gia phối hợp của các ngành, các cấp đã tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu, đặc biệt là thực hiện lồng ghép các chỉ tiêu về giới vào các chỉ tiêu hoạt động chuyên môn của các ngành và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác tuyên truyền, vận động với nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân được thực hiện đồng bộ và triệt để, từ đó giúp cho người dân tiếp cận và thực hiện tốt Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và các chính sách liên quan đến phụ nữ.

Trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 số người ứng cử đại biểu Quốc hội là 13 người, trong đó nữ 06; đại biểu HĐND tỉnh là 103 người, có 43 nữ; đại biểu HĐND huyện là 807 người, có 347 nữ; cấp xã là 6.344 người, có 2.391 nữ: Kết quả cán bộ nữ trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể: Đại biểu Quốc hội khóa XV có 03 nữ/8, tỷ lệ 37,5% (vượt so với quy định); đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có 16 nữ/60, tỷ lệ 26,67%; đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện có 142 nữ/480, tỷ lệ 29,58%; đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có 958 nữ/3.731 tỷ lệ 25,67%.

Qua kết quả bầu cử cho thấy công tác cán bộ nữ đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm: Trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ nữ ngày càng được nâng lên; số lượng cán bộ nữ tham gia lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền ngày càng tăng, thể hiện sự bình đẳng giới, vai trò của phụ nữ ngày càng được khẳng định, phụ nữ tham gia vào các hoạt động xã hội nhiều hơn, thể hiện vai trò là người đại diện, chăm lo lợi ích chính đáng, hợp pháp của phụ nữ.

2. Khó khăn, vướng mắc

Công tác quy hoạch cán bộ nữ một số đơn vị chưa được quan tâm đúng mức, toàn diện, làm ảnh hưởng nhiều đến việc thực hiện BDG. Trên thực tế, coi công tác bình đẳng giới là của phụ nữ, vì vậy các hoạt động truyền thông nghiêng nhiều về nội dung sự tiến bộ của phụ nữ, chính vì lý do này, nam giới ngại tham gia các hoạt động BDG; định kiến giới vẫn còn tồn tại trong gia đình và xã hội, vẫn là rào cản. Tình trạng phân biệt đối xử như chỉ tuyển nam giới vào

làm việc, đặc biệt lao động nữ trên 35 tuổi rất thiết thòi dễ bị xa thải trong một số doanh nghiệp.

Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BDG còn hạn chế. Một số cơ quan, đơn vị chưa bám sát chỉ tiêu, nội dung kế hoạch thực hiện mục tiêu BDG, các hoạt động truyền thông chưa tác động mạnh đến thay đổi hành vi về BDG. Công tác thống kê, thu thập thông tin, số liệu và tổng hợp, báo cáo thiếu kịp thời, chưa đầy đủ.

3. Nguyên nhân

Nhận thức về tầm quan trọng của lực lượng lao động nữ chưa thật sự sâu sắc trong một số ngành, cơ sở, từ đó sự quan tâm tạo điều kiện cho lao động nữ chưa được thường xuyên và tập trung đúng mức. Các cơ quan chức năng tham mưu về công tác đào tạo bồi dưỡng lực lượng lao động nữ chưa có sự phối hợp chặt chẽ trong đào tạo nguồn cán bộ nữ.

Việc áp dụng, phân tích và lồng ghép giới đối với các ngành, các cấp trong việc tổng hợp đánh giá kết quả hoạt động chưa được thực hiện thường xuyên, nếu có thực hiện thì cũng chưa rõ ràng. Định kiến giới vẫn còn tồn tại trong đời sống xã hội, phần nào cũng đã làm giảm bước tiến của phụ nữ trong việc tham gia bộ máy lãnh đạo cũng như các tổ chức xã hội.

Sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể và các cấp tham gia hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ chưa được gắn kết sâu rộng; công tác vận động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng chưa được quan tâm thường xuyên.

Phần V

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

* Đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Có cơ chế, chính sách phù hợp cho cán bộ tham gia công tác bình đẳng giới các cấp;
- Thường xuyên tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức bình đẳng giới cho cán bộ chuyên trách cấp tỉnh;
- Thường xuyên cung cấp tài liệu tuyên truyền về công tác bình đẳng giới để chuyển tải về cơ sở tuyên truyền sâu rộng hơn nữa đến cán bộ, Nhân dân.

Trên đây là báo cáo thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới 06 tháng đầu năm 2021 của tỉnh Kiên Giang. /

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TB và XH;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành: TV Ban VSTBPN tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P.KGVX, P.TH;
- Lưu: VT, nvthanh, "HT".



KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Lưu Trung